

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2018/HS-PT**
Ngày: 22/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Trần Hà và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hiền - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/HSPT/2018 ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Quốc C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

*** Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1992; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ nhiếp ảnh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H (chết) và bà Trần Thị Kiều L (chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc C quen biết Huỳnh Thị Diệu L trong thời gian làm việc tại trung tâm thương mại Vincom Phú Yên, nên nhiều lần L đưa thẻ ATM có số tài khoản 5901000591523 của L, nhờ C rút tiền và C biết được mật khẩu. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/12/2017 sau khi hết giờ làm, C đến tủ đựng đồ của nhân viên lên lấy trộm thẻ ATM của L mang về cất giấu; khoảng 10 giờ 10 phút ngày 08/01/2018, C mang thẻ ATM của L đến trụ ATM của ngân hàng B đặt tại góc ngã tư đường T - N

thuộc phường 4, thành phố T rút và chiếm đoạt số tiền 15.000.000đ. Phát hiện tin nhắn trên điện thoại thông báo rút tiền, nên L báo Công an thành phố T điều tra xử lý.

Trong giai đoạn điều tra, Nguyễn Quốc C đã giao trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho người bị hại số tiền 15.000.000đ, và được Huỳnh Thị Diệu L viết giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, đã tuyên Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/6/2018 bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc C khai, do bị cáo làm mất tiền của Hội từ thiện, nên suy nghĩ nông cạn dẫn đến phạm tội; ngay sau khi bị phát hiện, bị cáo đã liên hệ để bồi thường tiền cho chị Huỳnh Thị Diệu L, nhưng theo hướng dẫn của cán bộ điều tra, nên bị cáo mới nộp tiền tại Cơ quan điều tra để khắc phục thiệt hại; bị cáo thấy mình có tội, xin pháp luật khoan hồng cho bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo - Sửa bản án sơ thẩm; phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc C - 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc C tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu là chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Sau khi lén lút lấy thẻ ATM của Huỳnh Thị Diệu L; ngày 08/01/2018, Nguyễn Quốc C đến trụ ATM của Ngân hàng B rút và chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại trái pháp luật, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an - xã hội ở địa phương, nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai, ăn năn hối cải; được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo hưởng án treo; thì sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại khoản tiền chiếm đoạt 15.000.000đ để bồi thường cho chị Huỳnh Thị Diệu L, nhằm khắc phục thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng án sơ thẩm lại cho rằng bị cáo nộp lại tiền là do Công an buộc, nên không thuộc trường hợp khắc phục hậu quả là không phù hợp. Bên cạnh đó, tại cấp phúc thẩm người bị hại tiếp tục làm đơn xin cho bị cáo hưởng án treo; mặt khác bị cáo còn cung cấp tài liệu chứng minh, có ông nội Nguyễn Xuân Q là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến. Bị cáo nhất thời phạm tội, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo - sửa bản án sơ thẩm về hình phạt cho bị cáo hưởng án treo là có cơ sở, phù hợp với Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên chấp nhận.

[3] Bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C - Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015

Phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc C - 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường

hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Quốc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS Tp Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp Tuy Hòa;
- CQCSĐT Tp Tuy Hòa;
- VKSND Tp Tuy Hòa;
- TAND Tp Tuy Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

